TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HS -ST
Ngày 27 - 11 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Tuyết Mai, bà Ngô Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 9, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2025/TLST - HS ngày 20 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn L**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 07 tháng 10 năm 1968 tại xã B C, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản N C, xã B C, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Mù chữ; Con ông Vi Văn P (Đã chết), con bà Lang Thị T (Đã chết); Vợ là Vi Thị X, sinh năm 1966 và có 05 người. Con lớn nhất sinh năm 1987; Con nhỏ nhất sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng phạt tù cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng về tội *"Trộm cắp tài sản"* tại bản án số 61/2017/HSST. Đã chấp hành xong. Hiện đã được xóa án tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 15/8/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bào chữa cho bị cáo Vi Văn L có ông Nguyễn Văn Hùng, trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An.

Người bị hại:

Anh Lô Văn M, sinh năm 1975 - Vắng mặt

Địa chỉ: Bản N C, xã B C, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 05/7/2025, Vi Văn L đang ở lán trại của mình tại khe Cha Lan thuộc địa phận bản N C, xã B C, tỉnh Nghệ An thì có một đàn bò 09 con của anh Lô Văn M đến ở cùng với đàn bò của L tại lán trại. Đến khoảng 03 giờ 30 phút, ngày 06/7/2025, L ngủ dậy thì thấy đàn bò của anh M vẫn đang ở với đàn bò của mình nên L đã đuổi đàn bò của anh M đi, trong lúc đuổi thì có một con bò chạy lạc đàn rồi nhảy qua bờ rào phía dưới lán trại. Một lúc sau, L đi đến vị trí bờ rào thấy con bò vẫn đang đứng ở phía dưới bờ rào gần khe nước nên lúc này L nảy sinh ý định trộm con bò của anh M để làm thịt. L liền nhặt lấy một hòn đá (dạng đá cuội) ngay tại vị trí mình đứng cách con bò khoảng 02 mét, ném đá về phía con bò trúng vào phần đỉnh đầu khiến con bò nằm gục tại chỗ bất tỉnh. Thấy vậy, L kéo con bò ra cạnh bờ khe, dùng một con dao (dạng dao thái) mổ, làm thịt con bò. L chặt lấy một phần thịt mang về lán trại trước, còn số thịt và các bộ phận còn lại của con bò thì L để lại cạnh bờ khe. Khoảng một giờ đồng hồ sau, L quay lại vị trí mổ con bò thì không thấy xác con bò đâu nữa nên đã quay lại lán trại và chia phần thịt trước đó thành hai phần bỏ vào trong hai túi Potylen rồi bỏ hai túi thịt vào trong một cái can nhựa màu trắng loại 20 lít rồi cất giấu trên gác mái của lán trại. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, anh Lô Văn M đến lán trại gặp L và hỏi "Anh có thấy con bê của tui đi đến đây không?" thì L trả lời "Không". Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 08/7/2025, anh Vi Văn C, sinh năm 1978; Vi Văn N, sinh năm 1971; Lô Văn T, sinh năm 1985 đều trú tại bản N C, xã B C, tỉnh Nghệ An đi đến lán trại của L chơi thì phát hiện số thịt bò mà L cất giấu trên gác mái nên anh T đã gọi điện cho anh M đến xem, vì trước đó anh T biết được anh M bị mất trộm một con bò. Khi đến nơi, anh M thấy số thịt bò trên gác mái của lán trại. Lúc này, L cũng đến lán trại thì anh M hỏi L *"Giờ tui phát hiện anh cất giấu thịt bò ở đây, có phải anh trộm làm thịt con bê của tui không?"* nhưng L không thừa nhận.

Đến ngày 10/7/2025, nghi ngờ Vi Văn L trộm con bò của mình để làm thịt nên anh M đã đến Công an xã B C để trình báo sự việc.

Quá trình làm việc, Vi Văn L khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là con bò của anh M để giết mổ lấy thịt.

Ngày 16/7/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An ban hành văn bản yêu cầu định giá tài sản số 17214/YC-VPCQCSĐT yêu cầu định giá đối với con bò mà Vi Văn L đã trộm cắp của anh Lô Văn M.

Tại kết luận định giá tài sản số: 67/KL-HĐĐGTS ngày 23/7/2025 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự kết luận: "Giá trị tài sản là 01 con bò 05 tháng tuổi, giới tính: cái; lông màu vàng, nâu, khối lượng khoảng 60kg tại thời điểm tháng 7 năm 2025, có giá trị là: 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng chẵn)".

Cáo trạng số: 03/CT-VKS-KV9 ngày 19/10/2025 của Viện kiểm sát nhân

dân Khu vực 9, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Vi Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 9 giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo Vi Văn L mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 tháng đến 03 năm; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét, xử lý vật chứng, miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến bào chữa: Quá trình triều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình nên tôi không tranh luận về phần tội danh. Tôi đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật còn rất hạn chế, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường toàn bộ nhưng thiệt hại do mình gây ra, người bị hại xin giảm nhẹ mức án cho bị cáo. Vì vậy tôi đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và hưởng án treo, miễn hình phạt bổ sung, miễn tiền án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu

quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên được sử dụng làm chứng cứ đề Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 06/7/2025, tại bản N C, xã B C, tỉnh Nghệ An, Vi Văn L đã có hành vi hành trộm cắp và làm thịt 01 con bò 05 tháng tuổi, giới tính: Bò cái; lông màu vàng, nâu, khối lượng khoảng 60kg của anh Lô Văn M có trị giá 6.000.000 đồng.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo:

Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường toàn bộ những thiệt hại do mình gây ra, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có anh trai là liệt sỹ. Xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giáo dục như lời người bào chữa là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo như lời người bào chữa là phù hợp.

[4] Về dân sự: Sau khi phạ tội bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại. Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt, tuy nhiên trong quá trình điều tra họ không yêu cầu gì nên miễn xét.

[5] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ: 01 hòn đá cuội màu trắng xám, có hình khối tam giác nhọn, các cạnh dài 25cm, cạnh đấy rộng 17cm, phần rộng nhất của khối đá 07cm; 01 con dao (dạng dao thái) dài 45cm; phần lưỡi dao được làm bằng kim loại có một cạnh sắc, dài 27 cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 06m, nơi hẹp nhất của lưỡi dao 2,5cm; cán dao được làm bằng gỗ dài 18 cm, không có khâu nối giữa lưỡi dao và cán dao. Đây là vật chứng của vụ án hiện không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế khó khăn, có đơn nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vi Văn L 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm về tội "Trộm cắp tài sản".

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo

Giao bị cáo Vi Văn L cho UBND xã B C, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Vi Văn L có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở Ln thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo".

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 hòn đá cuội, 01 con dao (dạng dao thái). Toàn bộ vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/10/2025 giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Phòng THA dân sự khu vực 9.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo Ln Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Ln Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh NA;
- VKSND tỉnh NA;
- VKSND Khu vực 9;
- CA tỉnh Nghệ An;
- *Phòng THADS Khu vực 9;*
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Văn Bảo